

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày: 10/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt

Bà Trần Thị Nguyệt Bình

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 22/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (Tên thường gọi: Câu), Sinh ngày 20/01/1996

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Đoàn Thị TH, sinh năm 1955; Trú tại: Thôn Th, xã P, huyện B.

Tiền án: Có 01 tiền án, Nguyễn Văn C bị TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, xử phạt 15 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù, của Bản án số 23/2017/HSST ngày 01/3/2017 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, nên C phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù, theo Bản án số 103/2017/HSST ngày 23/8/2017 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương vào ngày 06/9/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân của bị can: Ngày 17/3/2011, bị Chủ tịch UBND huyện B, tỉnh Bình Thuận, ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 30/12/2012.

Tạm giam: Ngày 15/5/2020
Bị cáo có mặt tại phiên tòa
- Bị hại: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1978 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn Th, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/02/2020, Nguyễn Văn C (tức Câu) đi bộ từ nhà ở thôn Thanh Tịnh, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận, khi đi ngang qua nhà của Trần Ngọc H, sinh năm 1978 ở cùng thôn (cách nhà C 03 căn nhà), C thấy nhà của H đóng cửa, không có người trông coi, C nảy sinh ý định vào nhà của H trộm cắp tài sản nên C đi vòng ra phía sau nhà của H để tìm cách đột nhập vào trong nhà; C leo qua hàng rào lưới B40 vào trong sân nhà của H và nhìn thấy cửa sổ bằng gỗ phía sau nhà khép hờ, C đi đến dùng tay mở 02 cánh cửa sổ ra, C chui đầu lọt qua khe song cửa sổ (làm bằng gỗ) rồi tiếp tục chui thân mình qua song cửa sổ vào trong nhà. Khi vào được bên trong nhà của H, C đi đến nơi tủ gỗ thì thấy có 01 cái Laptop hiệu ASUS, màu đen để trên tủ gỗ và gần đó có 01 hũ nhựa, bên trong có số tiền 30.000 đồng (gồm: 04 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng), C lấy cái Laptop cầm trên tay và số tiền 30.000 đồng bỏ vào túi quần, C tiếp tục kéo hộc tủ gỗ ra và lấy 01 cái túi xách màu đỏ đeo vào người rồi đóng hộc tủ lại; C đi đến nơi để cái tủ nhựa màu trắng xanh, đựng quần áo, C kéo ngăn tủ ra (ngăn tủ không có khóa) lục tìm tài sản thì thấy có 02 (hai) cái nhẫn vàng (gồm: 01 nhẫn vàng, có ký hiệu @ trên mặt nhẫn và 01 nhẫn vàng, có một viên đá màu đen đính trên mặt nhẫn), 04 (bốn) mắc xích kim loại màu vàng (loại mắc xích đồng hồ) và 01 cái bóp, C lấy 02 cái nhẫn vàng và 04 mắc xích kim loại màu vàng bỏ vào túi quần, C lấy cái bóp kéo dây kéo ra thì thấy có 01 xấp tiền đô la Mỹ (gồm: 04 tờ giấy bạc mệnh giá 01 đô la Mỹ, 03 (ba) tờ giấy bạc mệnh giá 02 đô la Mỹ, 03 (ba) tờ giấy bạc mệnh giá 05 đô la Mỹ), C lấy xấp tiền đô la Mỹ bỏ vào túi quần rồi bỏ cái bóp lại ở ngăn tủ; vừa lúc này, C nghe có tiếng xe ô tô đến, nghĩ chủ nhà về nên C cầm cái Laptop trên tay đi đến cửa sổ (nơi chui vào trong nhà), C bỏ cái Laptop ra bên ngoài trước rồi chui người qua khe song cửa sổ để đi ra khỏi nhà của H; sau đó, C leo qua hàng rào lưới B40 đi về nhà cất giấu số tài sản vừa trộm cắp được. C đem cái Laptop cất giấu dưới bánh xe rơ móoc máy cày ở gần Trạm xá cũ của xã P. Do nhà của Trần Ngọc H có gắn Camera, C sợ tiếp tục mặc bộ quần áo khi vào nhà H trộm cắp tài sản Camera ghi hình lại thì sẽ bị phát hiện nên C cởi bộ quần áo ra và lượm 01 cái bịch nilon màu đen ở gần đó bỏ bộ quần áo vào bịch nilon cùng với cái túi xách màu đỏ rồi chôn dưới đất phía sau nhà của C; sau đó, C lấy tiền, 02 nhẫn vàng và 04 mắc xích kim loại màu vàng chôn xuống khu đất trống phía ngoài nhà của Nguyễn Thị Sen, sinh năm 1971 ở cùng thôn thôn Thanh Tịnh, xã P. (Bút lục số 63-66)

Đến khoảng 21 giờ 50 phút ngày 27/02/2020, Trần Ngọc H đi chơi về thì phát hiện nhà của mình bị mất trộm nên đã làm đơn báo mất tài sản gửi Công an huyện B giải quyết.

Thông qua công tác truy xét, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã triệu tập Nguyễn Văn C làm việc và C đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên; C chỉ nơi cất giấu tài sản vừa trộm cắp được cho Cơ quan điều tra lập biên bản thu giữ, gồm:

- 01 (một) Laptop hiệu ASUS, màu đen; 01 (một) nhẫn vàng, có ký hiệu @ trên mặt nhẫn; 01 (một) nhẫn vàng, có một viên đá màu đen đính trên mặt nhẫn; 04 (bốn) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 01 USD; 03 (ba) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 02 USD; 03 (ba) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 05 USD; 04 (bốn) tờ tiền giấy, mệnh giá 5.000 đồng; 01 (một) tờ tiền polime, mệnh giá 10.000 đồng.

- 04 (bốn) mắt xích kim loại màu vàng (loại mắc xích đồng hồ), 01 (một) túi xách màu đỏ, 01 (một) quần dài vải màu đen và 01 (một) cái áo khoát vải màu đen, hai tay áo màu tím. (Bút lục số 67, 71, 81, 82)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/2020/HĐĐG-TTHS ngày 02/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận:

1. Laptop hiệu ASAS, kích cỡ màn hình 16 inch, màu đen, mua năm 2017. Đơn giá: 8.600.000 đồng, số lượng: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 4.300.000 đồng.

2. Nhẫn kim loại màu vàng có ký hiệu @ ở trên mặt nhẫn, mua vào tháng 02/2019 thuộc vàng loại 18k, trọng lượng 01,95 chỉ. Đơn giá: 2.500.000 đồng/chỉ, số lượng: 01 chiếc, thành tiền: 4.875.000 đồng.

3. Nhẫn kim loại màu vàng có một viên đá đen đính trên mặt nhẫn, mua vào đầu năm 2017 thuộc loại vàng 18k, trọng lượng 02,16 chỉ. Đơn giá: 2.500.000 đồng/chỉ, số lượng: 01 chiếc, thành tiền: 5.400.000 đồng.

4. Tờ giấy bạc đô la Mỹ (USD) mệnh giá 01 USD. Đơn giá: 23.224 VND/USD, số lượng: 04 tờ (04 USD), thành tiền: 92.896 VND.

5. Tờ giấy bạc đô la Mỹ (USD) mệnh giá 02 USD. Đơn giá: 23.224 VND/USD, số lượng: 03 tờ (06 USD), thành tiền: 139.344 VND

6. Tờ giấy bạc đô la Mỹ (USD) mệnh giá 05 USD. Đơn giá: 23.224 VND/USD, số lượng: 03 tờ (15 USD), thành tiền: 348.360 VND.

Tổng cộng: $1+2+3+4+5+6 = 15.155.600$ đồng (Mười lăm triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, sáu trăm đồng). (Bút lục số 98)

- Đối với 04 mắt xích kim loại màu vàng (là mắc xích đồng hồ) không phải vàng nên không có giá trị về mặt tài sản và cái túi xách màu đỏ; H khai, mua đã lâu nên không còn giá trị về mặt tài sản. Do đó, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B không tiến hành định giá.

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi tiến hành định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả lại cho bị hại Trần Ngọc H, gồm: 01 (một) Laptop hiệu ASUS, màu đen; 01 (một) nhẫn vàng, có ký hiệu @ trên mặt nhẫn; 01 (một) nhẫn vàng, có một viên đá màu đen đính trên mặt nhẫn; 04 (bốn) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 01 USD; 03 (ba) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 02 USD; 03 (ba) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 05 USD; 04 (bốn) tờ tiền giấy, mệnh giá 5.000 đồng; 01 (một) tờ tiền polime, mệnh giá 10.000 đồng, 04 (bốn) mắt xích kim loại màu vàng (loại mắc xích đồng hồ) và 01 (một) túi xách màu đỏ. (Bút lục số 83)

Đối với 01(một) quần dài vải màu đen và 01 (một) cái áo khoát vải màu đen, hai tay áo màu tím của Nguyễn Văn C sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện B để xem xét, xử lý theo quy định.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại Trần Ngọc H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS.HBB ngày 10/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C, về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù; Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: Đối với 01(một) quần dài vải màu đen và 01 (một) cái áo khoát vải màu đen, hai tay áo màu tím của Nguyễn Văn C.

Bị cáo Nguyễn Văn C không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận: Vào khoảng hơn 21 giờ 00 phút ngày 27/02/2020, tại thôn Th, xã P, huyện B, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chui qua khe song cửa sổ vào nhà của anh Trần Ngọc H lấy trộm tài sản, gồm: 01 Laptop hiệu ASUS, màu đen; 01 (một) nhẫn vàng, có ký hiệu @ trên mặt nhẫn; 01 (một) nhẫn vàng, có đính một viên đá màu đen trên mặt nhẫn; 04 (bốn) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 01 USD; 03 (ba) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh giá 02 USD; 03 (ba) tờ giấy bạc đô la Mỹ, mệnh

giá 05 USD và 30.000 đồng (tiền đồng Việt Nam); Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 15.185.600 đồng. Tài sản đã được thu hồi và giao trả lại cho bị hại.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn C thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại cũng không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét

Xét 01(một) quần dài vải màu đen và 01 (một) cái áo khoát vải màu đen, hai tay áo màu tím của Nguyễn Văn C là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn C **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: Đối với 01(một) quần dài vải màu đen và 01 (một) cái áo khoát vải màu đen, hai tay áo màu tím của Nguyễn Văn C

Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 15/7/2020

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN THỊ NGUYỆT BÌNH TẠ VĂN VIỆT

LÂM QUỐC TUẤN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;*
- Công an huyện Bắc Bình;*
- Chi cục THADS huyện B;*
- Bị cáo, bị hại, người liên quan*
- Lưu HS+VP*

LÂM QUỐC TUẤN

